

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA HANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Na Hang, ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Sùng Thị S**, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Kh, xã H, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh **Lý Văn S1**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã H, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sùng Thị S và anh Lý Văn S1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Sùng Thị S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Thị Yên H, sinh ngày 07/6/2020. Anh Lý Văn S1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung

sau ly hôn và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Sùng Thị S nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Sùng Thị S đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền N° 0002226 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, chị S đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Sùng Thị S số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) do nộp tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ